

BÀI DẠY (TUẦN 23)

Thứ ba, ngày tháng năm 2020

CHÍNH TẢ (NHỚ VIẾT)

BÀI: CAO BẰNG

Bài 1. Học sinh nhớ viết 4 khổ thơ cuối bài thơ “Cao Bằng”

Rồi đến chị rất thương
Rồi đến em rất thảo
Ông lành như hạt gạo
Bà hiền như suối trong.

Còn núi non Cao Bằng
Đo làm sao cho hết
Như lòng yêu đất nước
Sâu sắc người Cao Bằng.

Đã dâng đến tận cùng
Hết tâm cao Tổ quốc
Lại lặng thầm trong suốt
Như suối khuất rì rào.

Bạn ơi có thấy đâu
Cao Bằng xa xa ấy
Vì ta mà giữ lấy
Một dải dài biên cương.

Trúc Thông

Sách giáo khoa *Tiếng Việt* lớp 5, tập hai, NXB Giáo dục, 2008

Bài 2. Điền tên riêng thích hợp vào mỗi chỗ trống, biết rằng những tên riêng đó là : Điện Biên Phủ, Công Lý, Côn Đảo, Võ Thị Sáu, Nguyễn Văn Trỗi, Phan Đình Giót, Sài Gòn.

- a) Người nữ anh hùng trẻ tuổi hi sinh ở nhà tù *Côn Đảo* là chị *Võ Thị Sáu*
- b) Trong chiến dịch *Điện Biên Phủ*, anh *Bé Văn Đàn* đã lấy thân mình lấp lỗ châu mai.
- c) Anh *Nguyễn Văn Trỗi* là chiến sĩ biệt động *Sài Gòn* đã đặt mìn trên cầu *Công Lý* mưu sát *Mắc Na-ma-ra*.

Bài 3. Gạch dưới các tên riêng viết sai trong đoạn thơ sau. Viết lại cho đúng các tên riêng đó.

Cửa gió Tùng Chinh

Đường tuần tra lên chớp Hai ngàn *Hai Ngàn*

Gió vù vù quất ngang cành búa

Trông xa xa nhộp nhoè ánh lửa

Vật vờ đầu súng sương sa.

Cửa gió này người xưa gọi Ngã ba *Ngã Ba*

Cát con suối hai chiều dâng lù

Nơi gió Tùng Chinh, Pù mo, Pù xai hội tụ *Pù Mo, Pù Xai*

Chán lối mòn lên đỉnh Tùng Chinh.